

Số: 1187/2020/QĐST-HNGĐ

Quận T, ngày 31 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 1190/2020/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2020 về việc “Ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Q, sinh năm 1969

Địa chỉ thường trú: Số 138 Đường A4, Tổ 1, khu phố P, phường T, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Nguyễn Ánh P, sinh năm 1979

Địa chỉ tạm trú: Số 138 Đường A4, Tổ 1, khu phố P, phường T, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Q và bà Nguyễn Ánh P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Bà Nguyễn Ánh P được quyền trực tiếp nuôi dưỡng người con chung tên Nguyễn Phúc K, sinh ngày 10/12/2006. Ông Nguyễn Q có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000 đồng, việc giao nhận tiền cấp dưỡng do hai bên tự thực hiện vào ngày 10 (dương lịch) hàng tháng, bắt đầu từ tháng 01/2021 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày bà Nguyễn Ánh P có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Q không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ cấp dưỡng thì hàng tháng còn phải chịu khoản lãi đối với số tiền cấp dưỡng chậm trả tương

ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở. Nếu lợi dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có.

Về án phí hôn nhân gia đình: Mỗi người phải nộp 75.000 đồng tiền án phí ly hôn, ông Nguyễn Q phải nộp 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Ông Nguyễn Q tự nguyện nộp thay án phí ly hôn cho bà Nguyễn Ánh P và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng mà ông Nguyễn Q đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số: AA/2019/0047306 ngày 18/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận T. Ông Nguyễn Q đã nộp đủ án phí.

**3.** Giấy chứng nhận kết hôn số 64, đăng ký ngày 13/9/2010 tại Ủy ban nhân dân phường T, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh không còn giá trị pháp lý.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND Quận T;
- Chi cục THADS Quận T;
- UBND phường T, Quận T, TP.HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Xuân Khê**